TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2026/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Doanh

Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Tuấn

Ông Hoàng Minh Đức

Ông Phan Bội Khánh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2026/TLST-HS ngày 08/01/2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 10/3/2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2026/QĐST-HS ngày 24/3/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2026/QĐST-HS ngày 23/4/2026 đối với bị cáo:

Đoàn Nguyên T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 7 năm 1998 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ A, phường Q, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T1 (sinh năm 1966) và bà Đoàn Thị Minh H (sinh năm 1976); vợ, con: Chưa có;

Tiền án - 02 (hai):

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 586/2017/HSPT ngày 31/8/2017 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2021, thi hành xong án phí ngày 05/3/2018.

Tại bản án hình sự sơ thẩm án số 133/2023/HSST ngày 17/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội "Gây trối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật

Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2024, thi hành xong án phí ngày 31/7/2023.

Tiền sự - 01 (một): Ngày 30/8/2022, bị Công an thành phố T xử phạt 6.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0009806 ngày 30/3/2023, nộp phạt xong ngày 04/4/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh T - Có mặt.

* Người bào chữa: Ông Lưu Bình D - Luật sư của Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị T2, sinh năm 1990; Địa chỉ: xóm L, xã V, tỉnh Thái Nguyên - Vắng mặt.

* Người chứng kiến:

1. Hà Việt D1, sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên - Vắng mặt.

2. Phạm Tùng L, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ F, phường P, tỉnh Thái Nguyên - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 23/12/2024, tại khu vực tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Q, tỉnh Thái Nguyên), Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T bắt quả tang Đoàn Nguyên T đang ngồi trên ghế lái xe ô tô nhãn hiệu MAZDA BKS 14A-73561 dừng đỗ trên đường dân sinh, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi bên trái áo khoác màu đen, phía trước có in hoa văn màu trắng T đang mặc 01 túi nilon trong có các cục tinh thể màu trắng khối lượng 97,874g và 10 túi nilon (08 túi màu xanh, 02 túi màu hồng) bên trong chứa các viên nén màu hồng, khối lượng 196,529g; thu giữ tại túi phía trước bên trái mặt trong áo khoác T đang mặc 01 bánh hình hộp kích thước 10 x 15 x 2,5cm được bọc bằng nhiều lớp nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, trọng lượng 349,329g. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng đã qua sử dụng và 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA BKS 14A-73561.

Tại Kết luận giám định số 90 ngày 01/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Các cục tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon, có khối lượng 97,874g là Methamphetamine; các viên nén màu hồng đựng trong túi nilon (08 túi màu xanh, 02 túi màu hồng) khối lượng 196,529g là Methamphetamine; chất bột màu trắng trong 01 bánh hình hộp kích thước 10 x 15 x 2,5cm được bọc bằng nhiều lớp nilon, khối lượng 349,329g là Heroine.

Quá trình điều tra, Đoàn Nguyên T không thừa nhận số ma túy thu giữ ngày 23/12/2024 là của T, nhiều lần thay đổi lời khai. T khai nhận bản thân có quen biết với một người phụ nữ tên là Vũ Thị T2, sinh năm 1990, nhà ở C, P, Thái Nguyên. Trước đó T có hẹn gặp T2 để đòi T2 số tiền 20.000.000 đồng mà T2 đã vay của T và đặt mua của T2 120.000.000 đồng ma túy. Ngày 23/12/2024, T hẹn T2 đến khu vực tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Q, tỉnh Thái Nguyên) để trả nợ và mua bán ma túy. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 23/12/2024, khi T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda BKS 14A-735.61 đến khu vực tổ A, phường T, thành phố T và dừng đỗ xe trên đường liên tổ chờ T2, khi T2 đến vừa vào xe ô tô cùng T, giữa T và T2 chưa kịp mua án ma túy thì bị Tổ công tác Cơ quan điều tra phát hiện, T2 đã bỏ chạy thoát. Cơ quan điều tra Công an tỉnh T đã phát hiện thu giữ số ma túy trong túi áo khoác T đang mặc, số ma túy này không phải của T và T không biết tại sao lại có ma túy ở trong túi áo khoác của T.

Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của những người chứng kiến đều khẳng định tính chính xác của những nội dung trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan điều tra lập hồi 19 giờ 50 phút ngày 23/12/2024.

Kết quả kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng T đang sử dụng, xác định có ảnh nền của điện thoại là hình ảnh T đang mặc chiếc áo khoác. T khai đó là hình ảnh nền cho chiếc điện thoại của T, là hình ảnh T đang mặc áo khoác của T và chiếc áo này chính là chiếc áo cơ quan điều tra phát hiện có ma túy trong túi áo và đã lập biên bản thu giữ.

Về vật chứng thu giữ gồm: Toàn bộ chất ma túy thu giữ của Đoàn Nguyên T, 01 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc áo khoác thu giữ của T.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Đoàn Nguyên T ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Nguyên T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Nguyên T từ 18 năm đến 19 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/12/2024.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các niêm phong ký hiệu PS2 23017421, PS3 23034885, PS3 23034889, PS3 23034883, PS3 23034884, PS3 23034887 bên trong chứa

các chất ma túy, niêm phong ký hiệu PS2 23017434 bên trong có các vỏ túi và bì niêm phong ban đầu; 01 áo khoác màu đen phía trước có in hình hoa văn màu trắng.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng niêm phong trong bì nhiêm phong ký hiệu PS3 23034886.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục thay đổi lời khai, thừa nhận số ma túy bị thu giữ trong chiếc áo khoác của bị cáo là của bị cáo. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai nhặt được, nhưng thời gian và địa điểm nhặt được ma túy thì không nhớ. Bị cáo xác định số ma túy trên không phải của chị Vũ Thị Thu

Trong luận cứ bào chữa, người bào chữa đồng tình với nhận định của Kiểm sát viên về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhưng đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có bố mẹ đều phạm tội, không được giáo dục đầy đủ, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nguồn thu nhập ổn định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp hơn mức Kiểm sát viên đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp với ý kiến của người bào chữa: Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đã xem xét đầy đủ yếu tố nhân thân, tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nên giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận số ma túy bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T thu giữ ngày 23/12/2024 trong chiếc áo khoác là của bị cáo. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai nhặt được nhưng không xác định thời gian, địa điểm nhặt được ma túy, không có người làm chứng. Bị cáo không khai báo về mục đích nhặt ma túy về để làm gì.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến lấy lời khai của Vũ Thị T2 và chồng là Hoàng Anh T4. Cả hai đều khẳng định ngày 23/12/2024 cả chị T2 và anh T4 ở nhà tại không đi đến địa điểm tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái

Nguyên. Chị T2 khẳng định không có nợ nần với thành, không quen biết Đỗ Tuấn A, không sử dụng số điện thoại 0389199035.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ để khẳng định:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 23/12/2024, tại khu vực tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Q, tỉnh Thái Nguyên), Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T bắt quả tang Đoàn Nguyên T đang ngồi trên ghế lái xe ô tô nhãn hiệu MAZDA BKS 14A-735.61 dừng đỗ trên đường dân sinh, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi bên trái áo khoác màu đen, phía trước có in hoa văn màu trắng T đang mặc 01 túi nilon trong có các cục tinh thể màu trắng khối lượng 97,874g, giám định là ma túy loại Methamphetamine; 10 túi nilon (08 túi màu xanh, 02 túi màu hồng) bên trong chứa các viên nén màu hồng, khối lượng 196,529g, kết luận giám định là ma túy loại Methamphetamine ; thu giữ tại túi phía trước bên trái mặt trong áo khoác T đang mặc 01 bánh hình hộp kích thước (10x15x2,5)cm được bọc bằng nhiều lớp nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, trọng lượng 349,329g, kết luận giám định là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Đoàn Nguyên T thường xuyên thay đổi lời khai, không khai nhận về mục đích tàng trữ ma túy. Cơ quan điều tra đã áp dụng đầy đủ các biện pháp điều tra nhưng không đủ căn cứ chứng minh mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo. Do vậy, hành vi tàng trữ 349,329g ma túy, loại Heroine và 294,403g ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có nội dung:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.".

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân

xấu, đã nhiều bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, gây rối trật tự công cộng, bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

- Về tình tiết tăng nặng: Năm 2017, bị cáo bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích thì ngày 30/8/2022, bị cáo thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, bị kết án 25 tháng tù. Đến ngày 23/12/2024, bị cáo chưa được xóa án tích đối với 02 bản án trên. Do đó, lần phạm tội ngày này bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận số ma túy bị thu giữ ngày 23/12/2024 trong túi áo khác là của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành loại hình phạt nghiêm khắc là là cách ly xã hội một khoảng thời gian nhất định mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không có điều kiện thi hành. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Về vật chứng:

- Các niêm phong ký hiệu PS2 23017421, PS3 23034885, PS3 23034889, PS3 23034883, PS3 23034884, PS3 23034887 bên trong chứa các chất ma túy; niêm phong ký hiệu PS2 23017434 bên trong có các vỏ túi và bì niêm phong ban đầu; 01 áo khoác màu đen phía trước có in hình hoa văn màu trắng đều là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng niêm phong trong bì nhiêm phong ký hiệu PS3 23034886 tạm giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu MAZDA màu sơn đỏ, BKS 14A - 735.61, quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe ô tô trên là tài sản của anh Dương Mạnh H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ D Khu E, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng ngày 20/12/2024, H1 cho anh Thái Tuấn A1 (sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) mượn. Ngày 23/12/2024, Đoàn Nguyên T đến cửa hàng của Thái Tuấn A1 ở đường B, phường H, thành phố T hỏi mượn xe và được Thái Tuấn A1 đồng ý. Ngày 01/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã ban hành Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 6426/QĐ-CSMT trả lại chiếc xe ô tô cho chủ sở hữu Dương Mạnh H1 là đúng pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về hành vi của những người khác trong vụ án:

Quá trình điều tra, Đoàn Nguyên T khai tại thời điểm cơ quan điều tra bắt quả tang có Vũ Thị T2 đã đến và ngồi vào hàng nghế sau trong xe ô tô nhãn hiệu Mazda BKS 14A-735.61 do T điều khiển. Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của Vũ Thị T2 xác định T2 và T có quen biết nhau tuy nhiên giữa T2 và T không có việc mua bán ma túy, ngày 23/12/2024 T2 không được hẹn và không được gặp T. Do vậy, không có căn cứ để xem xét xử lý đối với T2.

Đối với hành vi của Thái Tuấn A1 cho T mượn xe ô tô nhưng không biết việc T mượn xe đi sử dụng vào việc mua bán, tàng trữ ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của Thái Tuấn A1 là đúng pháp luật.

[7]. Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng hình phạt thấp hơn mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là không có căn cứ để chấp nhận.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đoàn Nguyên T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đoàn Nguyên T 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) niêm phong ký hiệu PS2 23017421 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đoàn Nguyên T, các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T bên trong có 346,436 gam Heroine lưu kho.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu PS3 23034885 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đoàn Nguyên T, các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T bên trong có 95,614 gam Metham phetamine lưu kho.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu PS3 23034889 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đoàn Nguyên T, các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T bên trong có 1898 viên nén màu hồng có khối lượng 195,517 gam Methamphetamine lưu kho.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu PS3 23034883 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thành T5, Ma Quốc H2 và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 2,854 gam Heroine là mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu PS3 23034884 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thành T5, Ma Quốc H2 và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 0,944 gam Methamphetamine là mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu PS3 23034887 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thành T5, Ma Quốc H2 và hình dấu tròn của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong có 2,162 gam Methamphetamine là mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu PS2 23017434 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đoàn Nguyên T cùng thành phần tham gia và dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên trong có các vỏ túi và bì niêm phong ban đầu.

- 01 (một) áo khoác màu đen, phía trước có in hình hoa văn màu trắng.

2.2. Tiếp tục tạm giữ của Đoàn Nguyên T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu vàng, số IMEI lần lượt là 359735190567428, 359735190823177, số thuê bao di động 0338261273 được niêm phong trong 01 (một) niêm phong ký hiệu PS3 23034886 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đoàn Nguyên T, các thành phần tham gia và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Đoàn Nguyên T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31 lập ngày 05/01/2026 giữa Cơ quan sát điều tra Công an tỉnh T và Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên).

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đoàn Nguyên T 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Đoàn Nguyên T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Thị T2 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Viện phúc thẩm 1;
- Tòa phúc thẩm 1;
- CA tỉnh Thái Nguyên;
- TTG số 1 CA tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Doanh